

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường ngày 30/05/2014 Quy định về việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh cấp lại giấy phép Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Quyết định số 3074/2013- QĐ/UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 30/8/ 2013 về việc Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty cổ phần thương mại vận tải và chế biến hải sản Long Hải ngày 28/01/2016 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 129/TTr- STNMT ngày 29/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Thương mại vận tải và Chế biến hải sản Long Hải được khai thác, sử dụng nước mặt eo Văn Liễn - hồ Hao Hao, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung sau:

1. Công trình khai thác: Công trình khai thác, sử dụng nước mặt hạ lưu tuy nèn eo Văn Liễn, thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia.

- Trạm bơm cấp 1: Loại máy HS300-33 của Viện khoa học Thủy lợi .

+ Nhân hiệu máy bơm: : HS300-33.

+ Kiểu : Ly tâm hút sâu.

+ Số tổ máy : 02 máy (01 máy dự phòng).

- Các thông số kỹ thuật chính máy bơm:

+ Đường kính miệng hút Dh : 220mm.

+ Đường kính ống hút Dđ : 200mm.

+ Cột nước thiết kế bơm Hb : 24 ÷ 34m.

- + Lưu lượng bơm thiết kế Q : 200m³/h.
- + Số vòng quay : 1450 vòng/phút.
- + Công suất động cơ N_{đc} : 33KW.
- Tuyến dẫn: Sử dụng loại ống HDPE F280mm.

2. Mục đích khai thác, sử dụng: Khai thác nước mặt để phục vụ cho mục đích sinh hoạt, sản xuất tại Nhà máy chế biến hải sản xuất khẩu; sản xuất nước tinh khiết đóng chai, cấp nước cho các tổ chức, cá nhân Khu vực Cảng cá lạch Bạng và các hộ dân xã Hải Bình, Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Nước mặt eo Văn Liễn - hồ Hao Hao, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng:

- Vị trí cửa lấy nước: Đầu tuyến kênh Nam ngay sau eo Văn Liễn, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia. Có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000):

X = 2154745; Y = 577574.

- Vị trí Trạm bơm cấp I: Được xây dựng hạ lưu tuy nen eo Văn Liễn, thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia. Có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000):

X = 2154454; Y = 577690;

- Vị trí Nhà máy xử lý: Đặt trên khu đất của Công ty được UBND tỉnh cấp GCNQSD đất số BC 044812, ngày 27/4/2011 tại xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, Có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000):

X = 2147168; Y = 581520.

5. Lượng nước khai thác, sử dụng: Lớn nhất 3.000 m³/ngày đêm.

6. Phương thức khai thác, sử dụng: 8 giờ/ngày.

7. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm, kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần thương mại vận tải và chế biến hải sản Long Hải:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được UBND tỉnh đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13

3. Thực hiện quan trắc nguồn nước khai thác và nước sau xử lý phục vụ cho các mục đích:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước khai thác qua đồng hồ đo lưu lượng tại Trạm bơm cấp I, hạ lưu tuy nen eo Văn Liễn, thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia.

- Quan trắc chất lượng nguồn nước khai thác theo tần suất ba (03) tháng/lần tại Trạm bơm cấp I, hạ lưu tuy nen eo Văn Liễn, thôn Sơn Hậu, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia; thông số quan trắc theo quy định QCVN 08:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt.

- Quan trắc chất lượng nước sau xử lý phục vụ cho mục đích cấp nước sinh hoạt theo tần suất một (01) tháng/lần tại Nhà máy xử lý nước sạch của

Công ty, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia; thông số quan trắc theo quy định QCVN 02:2009/BYT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt.

- Quan trắc chất lượng nước sau xử lý phục vụ cho mục đích sản xuất nước tinh khiết đóng chai theo tần suất một (01) tháng/lần tại hệ thống sản xuất nước tinh khiết đóng chai của Công ty, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia; thông số quan trắc theo quy định QCVN 6-1:2009/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước mặt, chất lượng nước sau xử lý phục vụ cho các mục đích cấp nước sinh hoạt và sản xuất nước tinh khiết đóng chai của Công ty.

4. Thực hiện việc vận hành công trình khai thác, hệ thống xử lý nước theo đúng thiết kế, đúng quy trình công nghệ như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt, bảo đảm các thông số chất lượng nước cho các mục đích theo quy định (nêu trên) trước khi đưa vào sử dụng.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới số lượng, chất lượng nguồn nước khai thác và môi trường do việc khai thác nước gây ra.

6. Hằng năm (trước 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tĩnh Gia, về tình hình khai thác, sử dụng nước mặt eo Văn Liên, hồ Hao Hao và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước và chất lượng nước sau xử lý theo quy định (nêu trên).

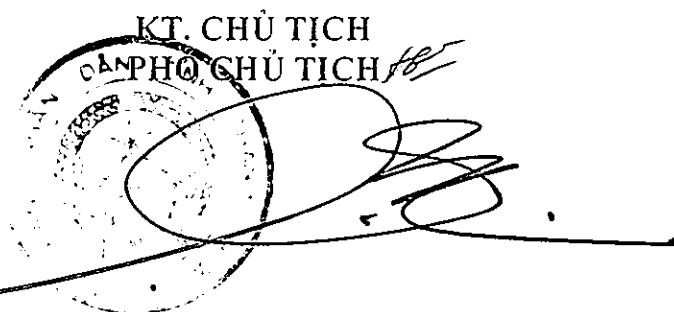
Điều 3. Công ty cổ phần Thương mại vận tải và Chế biến hải sản Long Hải được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 43 Luật tài nguyên nước và các quyền hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác nước, sử dụng nước mặt số 56/GP-UBND ngày 03/7/2012 do UBND tỉnh cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Thương mại vận tải và Chế biến hải sản Long Hải còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty CP TMVT và CBHS Long Hải;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa (10 bản);
- UBND huyện Tĩnh Gia;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.

KT. CHỦ TỊCH
CÁN BỘ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền